

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng đường giao thông kết nối Quốc lộ 37 với đường ĐT.270 (đoạn từ đường Cù Vân - An Khánh đến Hồ Cây Vĩ thuộc xã Tân Thái, huyện Đại Từ) giai đoạn I**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt 13 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét Văn bản số 594/STNMT-BVMT ngày 23/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng đường giao thông kết nối Quốc lộ 37 với đường ĐT.270 (đoạn từ đường Cù Vân - An Khánh đến Hồ Cây Vĩ thuộc xã Tân Thái, huyện Đại Từ) giai đoạn I;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 101/TTr-STNMT ngày 08/3/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng đường giao thông kết nối Quốc lộ 37 với đường ĐT.270 (đoạn từ đường Cù Vân - An Khánh đến Hồ Cây Vĩ thuộc xã Tân Thái, huyện Đại Từ) giai đoạn I (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện Đại Từ (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Đại Từ và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động hướng dẫn, đôn đốc Chủ dự án thực hiện các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Giao thông Vận tải;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- UBND huyện Đại Từ;
- BQL DADTXD huyện Đại Từ;
- UBND xã Cù Vân;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Manhpn/3/2024

*Mk*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Tiến**

**Phụ lục****CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**của Dự án xây dựng đường giao thông kết nối Quốc lộ 37 với đường ĐT.270**  
**(đoạn từ đường Cù Vân - An Khánh đến Hồ Cây Vi thuộc xã Tân Thái,**  
**huyện Đại Từ) giai đoạn I**

(Kèm theo Quyết định số **53** /QĐ-UBND ngày **18** tháng **3** năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

**1. Thông tin về Dự án****1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án xây dựng đường giao thông kết nối Quốc lộ 37 với đường ĐT.270 (đoạn từ đường Cù Vân - An Khánh đến Hồ Cây Vi thuộc xã Tân Thái, huyện Đại Từ) giai đoạn I.

- Địa điểm thực hiện: Xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện Đại Từ

- Phạm vi, quy mô: Theo Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 41/NQ-HĐND ngày 21/8/2023 của HĐND huyện Đại Từ và hồ sơ Dự án, các hạng mục công trình của Dự án gồm:

Tổng chiều dài tuyến đường 2.026m, trong đó:

+ Điểm đầu tuyến đường Km0 tại Km0+400 Đường Cù Vân - An Khánh.

+ Điểm cuối tuyến đường Km2+026 tại đập hồ Phụng Hoàng, xã Cù Vân.

Diện tích sử dụng đất: 3,55ha.

**1.2. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án****1.2.1. Các hạng mục công trình của Dự án**

Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối Quốc lộ 37 với đường ĐT.270 (đoạn từ đường Cù Vân - An Khánh đến hồ Cây Vi thuộc xã Tân Thái, huyện Đại Từ) giai đoạn I theo Nghị quyết chủ trương đầu tư và hồ sơ Dự án, cụ thể:

- Xây dựng tuyến đường dài 2.026m; bề rộng nền đường 9m, bề rộng mặt đường 6m; lề đường hai bên mỗi bên rộng 1,5m (trong đó gia cố lề đường mỗi bên 1m kết cấu như mặt đường); kết cấu mặt đường bằng lớp thảm bê tông nhựa.

- Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thoát nước dọc và ngang tuyến, cụ thể gồm:

+ Thoát nước ngang: Gồm 08 cống ngang qua đường tưới tiêu, thoát nước mưa cho các lưu vực hiện trạng bằng các tuyến cống bê tông cốt thép, trong đó gồm: 01 cống hộp (3 x 3)m tại lý trình Km1+570,91m; 01 cống tròn 2D1000 tại lý trình Km0+159,09m; 04 cống tròn D1000 tại các lý trình Km0+6,25m, Km0+358,85m, Km0+369,44m, Km1+596,14m; 02 cống tròn D750 tại các lý trình Km1+234,28m, Km1+394,12m.

+ Thoát nước dọc: Rãnh dọc hình thang được gia cố bằng các tấm bê tông xi măng đúc sẵn (1x0,4x0,3)m thoát nước 2 bên đường tổng chiều dài 420m, trong đó rãnh bên trái tuyến dài 191m (từ cọc 69 - cọc 72) và rãnh bên phải tuyến dài 229m (từ cọc 68- cọc 73).

- Nút giao: Gồm 06 vị trí nút giao dạng ngã ba, ngã tư với đường dân sinh, đường đất ra đồng hiện trạng tại các lý trình Km0+206m, Km0+526m, Km0+843m, Km0+980m, Km1+360m, Km1+553m, Km1+570m và tại Km1+788m; nút giao đảm bảo cao độ thiết kế hài hòa, êm thuận giữa các hướng giao.

- Hệ thống thiết bị an toàn giao thông theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu giao thông đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

### 1.2.2. Các hoạt động của Dự án đầu tư

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng diện tích 35.500m<sup>2</sup>; phá dỡ khoảng 50m đường bê tông và cấp phối, 03 đoạn mương thủy lợi (mương xây B800) giao cắt với tuyến đường Dự án với tổng chiều dài khoảng 60m.

- Thi công hoàn trả 03 tuyến mương thủy lợi hiện trạng B800 tại lý trình Km0+362,54, Km0+893,96 và Km1+786,99 bằng 03 cống bê tông B1000.

- Hoạt động thi công san nền tuyến đường phát sinh đất đào, đất bóc tầng đất mặt và đất yếu phải đào bỏ.

- Hoạt động vận chuyển đất đắp về san nền và vận chuyển nguyên, vật liệu xây dựng khác phục vụ thi công và hoạt động thi công các hạng mục công trình của tuyến đường.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường.

- Hoạt động của tuyến đường khi đi vào hoạt động.

### 1.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên là 28.000m<sup>2</sup> đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 và được UBND tỉnh phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đại Từ tại Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 30/12/2023.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của Dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến sản xuất của người dân do thu hồi đất nông nghiệp, đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất của 100 hộ dân.

- Hoạt động đào đắp nền đường và thi công xây dựng tuyến đường có khả năng tác động xấu đến môi trường cụ thể gồm:

+ Nguy cơ ngập úng cục bộ tức thời tại khu vực phía Đông dự án (đoạn đầu tuyến) và phía Tây Dự án (đoạn cuối tuyến) khi mưa lớn kéo dài do hoạt động san nền có nguy cơ làm cản trở hướng thoát nước địa hình hiện trạng.

+ Nguy cơ gây chia cắt giao thông do phá dỡ 50m đường dân sinh và tại 08 vị trí giao cắt của tuyến đường Dự án với tuyến đường dân sinh hiện trạng; nguy cơ xuống cấp các tuyến đường giao thông khu vực do hoạt động vận chuyển làm ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân khu vực Dự án.

+ Phát sinh đất đào (đất cấp 3); phát sinh đất bóc tầng đất mặt; phát sinh đất không thích hợp phải đào bỏ; phát sinh vật liệu phá dỡ các công trình xây dựng hiện hữu; phát sinh sinh khối thực vật.

+ Hoạt động thi công san nền, thi công xây dựng các hạng mục công trình, vận chuyển nguyên vật liệu thi công phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ máy móc, phương tiện thi công và phương tiện vận chuyển; phát sinh chất thải xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; nước thải sinh hoạt; nước mưa chảy tràn... tác động đến môi trường xung quanh.

+ Nguy cơ ảnh hưởng đến đa dạng sinh học của khu vực rừng phòng hộ và hồ Phượng Hoàng tiếp giáp với Dự án.

- Khi tuyến đường đi vào hoạt động có phát sinh khí thải, tiếng ồn, độ rung do phương tiện giao thông trên tuyến đường, nguy cơ tai nạn giao thông, nguy cơ gây ngập úng khu vực xung quanh nếu hệ thống thoát nước không đảm bảo đáp ứng.

### **3. Các tác động môi trường môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

#### 3.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

##### 3.1.1. Nước thải, bụi, khí thải

###### a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công khoảng 1,5m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần các chất ô nhiễm chủ yếu gồm chất rắn lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD<sub>5</sub>, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi khuẩn gây bệnh.

- Nước thải từ rửa bánh xe. Thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

###### b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Bụi, khí thải từ hoạt động đào đắp nền đường, hoạt động xây dựng công trình và hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, vận chuyển đất san lấp, nguyên vật liệu... ảnh hưởng đến các đối tượng và môi trường xung quanh; thành phần chủ yếu gồm bụi, CO, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>.

##### 3.1.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

###### a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường

- Thực vật phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu, các loại cây trồng khác trong phạm vi Dự án.

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng 15kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì nilon, vỏ hộp...

- Vật liệu phá dỡ khoảng 500 tấn; chất thải rắn từ quá trình thi công xây dựng như gạch, vữa, đầu mẩu gỗ,...

#### b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng chủ yếu gồm giẻ lau dính dầu, dầu mỡ thải, thùng chứa nhựa đường với khối lượng phát sinh khoảng 40kg/tháng.

#### 3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

Hoạt động của các phương tiện, thiết bị thi công, hoạt động phương tiện, thiết bị vận chuyển đất san lấp và nguyên vật liệu phát sinh tiếng ồn và độ rung chủ yếu ảnh hưởng trong phạm vi công trường thi công.

#### 3.1.4. Các tác động khác

- Hoạt động đền bù, giải phóng mặt bằng diện tích 35.500m<sup>2</sup> để xây dựng tuyến đường ảnh hưởng hoạt động sản xuất của 100 hộ dân bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp.

- Hoạt động thi công san nền phát sinh đất đào nền (đất cấp 3) và đất bóc tầng đất mặt, bùn đất yếu phải vận chuyển có khả năng tác động đến khu vực xung quanh.

- Nguy cơ ngập úng cục bộ tức thời tại khu vực phía Đông dự án (đoạn đầu tuyến) và phía Tây Dự án (đoạn cuối tuyến) khi mưa lớn kéo dài do hoạt động san nền có nguy cơ làm cản trở hướng thoát nước địa hình hiện trạng.

- Ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp tại khu vực do phải hoàn trả 03 muông thủy lợi hiện trạng cắt ngang tuyến đường của Dự án.

- Nguy cơ xuống cấp, ùn tắc các tuyến đường giao thông khu vực thực hiện Dự án do hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công; ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân khu vực xung quanh Dự án do gia tăng mật độ phương tiện giao thông tại khu vực nhưng mức độ ảnh hưởng không đáng kể.

- Vị trí thực hiện Dự án tiếp giáp với mặt đập hồ Phượng Hoàng và tiếp giáp với diện tích rừng phòng hộ tại phía Tây Dự án (đoạn cuối tuyến) có thể tác động đến đa dạng sinh học của khu vực.

- Nước mưa chảy tràn có thành phần chủ yếu là bùn đất, chất rắn lơ lửng.

- Các rủi ro, sự cố tai nạn lao động; các nguy cơ gây mất an toàn khác.

#### 3.2. Khi tuyến đường đi vào sử dụng vận hành

- Khi tuyến đường được đưa vào sử dụng vận hành, các yếu tố tác động chủ yếu là bụi, ồn, độ rung từ các phương tiện giao thông trên các tuyến đường.

- Nguy cơ ngập úng đối với khu vực xung quanh trong trường hợp hệ thống thoát nước ngang của tuyến đường không đảm bảo khả năng tiêu thoát nước khu vực.

- Tai nạn giao thông trên tuyến đường.

#### **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án**

##### 4.1. Đối với hoạt động thi công, xây dựng

##### 4.1.1. Công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải

###### a. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Không bố trí lán trại, ăn uống cho công nhân tại công trường, có bố trí 01 nhà điều hành dạng lắp ghép tại khu vực đầu tuyến đường (gần vị trí giao cắt với đường Cù Vân - An Khánh) để phục vụ công tác chỉ đạo thi công; bố trí nhà vệ sinh lưu động tại khu vực công trường để thu gom nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường; định kỳ thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Bố trí hồ lắng tại vị trí đầu tuyến đường của Dự án để lắng nước thải từ quá trình rửa bánh xe và sử dụng tuần hoàn, không thải ra môi trường.

###### b. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Thực hiện che chắn thùng xe chở vật liệu, đất, khi tham gia giao thông; thường xuyên thu dọn đất, vật liệu rơi vãi và phun nước giảm bụi trên tuyến đường dân sinh sử dụng để vận chuyển nguyên vật liệu, đất đắp tại khu vực Dự án; phun nước giảm bụi trên công trường thi công.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nắm bắt ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục ngay những tác động tiêu cực từ hoạt động thi công, vận chuyển ảnh hưởng đến đời sống nhân dân khu vực dự án.

##### 4.1.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

###### a. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

- Thực vật phát quang chủ yếu là lúa, hoa màu, các loại cây trồng khác để người dân thu hoạch trước khi bàn giao mặt bằng cho dự án.

- Vật liệu phá dỡ từ các công trình xây dựng hiện trạng được vận chuyển ngay trong quá trình phá dỡ để xử lý theo quy định; phế thải từ quá trình xây dựng gồm: Vỏ bao xi măng, gỗ, sắt thép,... được thu gom tập kết vào các vị trí tạm thời trên công trường để tái sử dụng hoặc bán tận thu cho các đơn vị có chức năng xử lý, tái chế.

- Bố trí thùng chứa rác thải sinh hoạt tại khu nhà điều hành thi công trên công trường để chứa rác sinh hoạt phát sinh, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày theo đúng quy định.

#### b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

Thu gom các loại chất thải nguy hại lưu chứa trong các thùng chứa, có dán nhãn cảnh báo và mã chất thải nguy hại theo quy định và tập kết vào khu vực có mái che tại khu nhà điều hành thi công trên công trường; hợp đồng với các đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

##### 4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Lập kế hoạch thi công, vận chuyển phù hợp để hạn chế, giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân xung quanh, dọc tuyến đường vận chuyển tại khu vực Dự án; hạn chế sử dụng các thiết bị có độ ồn, rung lớn để giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân xung quanh khu vực.

- Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan.

##### 4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Phối hợp với đơn vị chức năng có thẩm quyền thực hiện phương án bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Tận dụng toàn bộ đất đào (đất đào cấp 3) để san nền Dự án, không vận chuyển ra ngoài phạm vi công trình.

- Vận chuyển toàn bộ đất bóc tầng đất mặt và bùn đất yếu tập kết vào các thửa đất số 306, 290, 307, 308, 326, 342, 324, 325, 323 thuộc tờ bản đồ số 51, xã Cù Vân, huyện Đại Từ theo biên bản thống nhất ngày 19/10/2023 đã được UBND xã Cù Vân xác nhận và được UBND huyện Đại Từ chấp thuận tại Văn bản số 2608/UBND-BQL ngày 09/11/2023. Quá trình tập kết, sử dụng sẽ tuân thủ đầy đủ quy định đối với việc bảo vệ tầng đất mặt theo quy định, không gây bồi lấp, sạt trượt ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

- Thi công hoàn trả 03 tuyến mương thủy lợi hiện trạng B800 bằng 03 cống B1000 (đoạn cắt qua tuyến đường) đảm bảo việc cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp tại khu vực; chỉ thực hiện phá dỡ mương thủy lợi hiện trạng sau khi thi công hoàn thiện tuyến mương thủy lợi hoàn trả đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Thi công đắp nền Dự án tuân thủ thiết kế; thi công xây dựng 08 công hộp thoát nước ngang đồng thời với quá trình thi công nền tuyến đường; đào rãnh thoát nước tạm thời tại công trường thi công; duy trì việc nạo vét, khơi thông dòng chảy rãnh thoát nước tạm để định hướng dòng chảy trong quá trình thi công. Thực hiện ngay các biện pháp tiêu thoát nước khắc phục ngập úng trong trường hợp xảy ra tình trạng ngập úng tại các khu vực xung quanh do hoạt động thi công của Dự án gây ra. Theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan đến Dự án để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.



- Tập kết nguyên vật liệu và thi công đúng ranh giới, đảm bảo không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu ra khu vực xung quanh, nhất là hệ thống thoát nước địa hình tại khu vực, hồ Phụng Hoàng và các khu vực rừng phòng hộ tiếp giáp Dự án nhằm hạn chế ảnh hưởng đến đa dạng sinh học của rừng phòng hộ và hồ Phụng Hoàng; chủ dự án cam kết chủ động giám sát chặt chẽ hoạt động của các đơn vị thi công Dự án đảm bảo không để diễn ra tình trạng phá rừng phòng hộ, phá hủy đa dạng tại khu vực trong quá trình thi công; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ tràn đổ đất, vật liệu thi công xây dựng ra khu vực xung quanh để kịp thời khắc phục ngay nguy cơ tràn đổ đất từ hoạt động thi công san nền và thực hiện đền bù thiệt hại theo quy định (nếu có).

- Bố trí các thiết bị cảnh báo, biển báo khu vực thi công; thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển đất đắp nền, nguyên vật liệu thi công đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát; phối hợp với chính quyền địa phương duy tu, sửa chữa các tuyến đường bị xuống cấp do hoạt động thi công, vận chuyển.

- Tập huấn hướng dẫn an toàn lao động cho toàn bộ cán bộ, công nhân thi công xây dựng; thực hiện cấm biển và áp dụng các biện pháp cảnh báo đối với các khu vực nguy hiểm.

#### 4.2. Khi tuyến đường đi vào sử dụng vận hành

Sau khi hoàn thành tuyến đường, Chủ dự án bàn giao công trình cho UBND huyện Đại Từ để giao cho các đơn vị quản lý, vận hành tuyến đường tiếp tục có trách nhiệm thực hiện một số biện pháp bảo vệ môi trường, ứng phó rủi ro, sự cố, cụ thể gồm:

- Định kỳ kiểm tra đánh giá chất lượng các hạng mục công trình để kịp thời sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng công trình đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường.

- Duy trì nạo vét hệ thống mương rãnh thoát nước mưa đảm bảo việc tiêu thoát nước, giảm thiểu nguy cơ tắc nghẽn gây ngập úng cục bộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan để kịp thời bổ sung các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư**

- Giai đoạn thi công, xây dựng:

+ Chủ dự án chịu trách nhiệm giám sát chất lượng môi trường không khí; giám sát tiếng ồn, độ rung; giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại từ các hoạt động của Dự án.

+ Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

+ Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Giai đoạn vận hành: Dự án thuộc nhóm dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, không phát sinh nước thải, khí thải trong quá trình hoạt động nên không thuộc đối tượng quan trắc môi trường định kỳ theo quy định.

## **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác**

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau đây:

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung của Dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Đảm bảo sự phù hợp của Dự án với chủ trương đầu tư và các quy hoạch có liên quan; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình xây dựng các công trình của Dự án; đảm bảo không ảnh hưởng đến các thân quặng của mỏ thiếc Đông Núi Pháo, xã Cù Vân, huyện Đại Từ đã được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 1497/GP-UBND ngày 20/6/2011 cho Công ty TNHH Đức Vạn Thông Thái Nguyên Việt Trung.

- Phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; thực hiện đầy đủ các thủ tục đất đai theo quy định của Luật Đất đai.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Thái Nguyên báo cáo UBND tỉnh để được xem xét chấp thuận chủ trương di dời hoặc hoàn trả 03 tuyến mương thủy lợi thuộc hệ thống công trình thủy lợi hồ Phụng Hoàng chạy qua Dự án; lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đối với các hoạt động của Dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trình cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của Luật Thủy lợi để được cấp giấy phép trước khi tiến hành thi công các hạng mục công trình của Dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; thi công hoàn trả 03 tuyến mương thủy lợi chạy qua Dự án đảm bảo việc cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp của khu vực; chỉ thực hiện phá dỡ mương thủy lợi hiện trạng sau khi thi công hoàn thiện tuyến mương thủy lợi hoàn trả đảm bảo cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp; thực hiện đúng quy định quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục khoáng sản đối với khối lượng đất đào trong phạm vi Dự án để san nền tuyến đường theo quy định của Luật Khoáng sản.

- Phối hợp với Công ty TNHH Đức Vạn Thông Thái Nguyên Việt Trung thực hiện đúng quy định Luật Khoáng sản đối với Giấy phép khai thác khoáng sản số 1497/GP-UBND ngày 20/6/2011; chịu trách nhiệm đảm bảo quyền lợi, lợi ích

hợp pháp của Công ty TNHH Đức Vạn Thông Thái Nguyên Việt Trung tại khu vực khai thác có diện tích 42,65ha của mỏ thiếc Đông Núi Pháo có Dự án đi qua; chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và nghiêm cấm lợi dụng việc xây dựng Dự án để khai thác trái phép khoáng sản.

- Lập kế hoạch tổ chức thi công trước khi triển khai thi công Dự án, trong đó làm rõ phương án vận chuyển nguyên vật liệu thi công xây dựng, vận chuyển đất, chất thải ra ngoài phạm vi Dự án hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động giao thông khu vực và các nguy cơ gây ùn tắc, hư hỏng, xuống cấp các tuyến đường giao thông xung quanh khu vực Dự án. Thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới khu vực thi công và công khai rộng rãi cho chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư biết về các hoạt động thi công của Dự án trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng; thông báo các phương tiện sử dụng để vận chuyển nguyên vật liệu thi công xây dựng và vận chuyển đất, chất thải ra ngoài phạm vi Dự án đến chính quyền địa phương và đơn vị chức năng có thẩm quyền quản lý các tuyến đường liên quan trong quá trình vận chuyển để kiểm tra, giám sát.

- Quá trình tập kết nguyên vật liệu và thi công xây dựng tuyệt đối không để trượt sạt, bồi lấp đất, nguyên vật liệu xuống hồ Phụng Hoàng và các khu vực rừng phòng hộ xung quanh nhằm hạn chế ảnh hưởng đến đa dạng sinh học khu vực; chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật đối với các hành vi xâm hại đến diện tích rừng phòng hộ và hồ Phụng Hoàng từ các hoạt động của Dự án.

- Đổ chất thải tháo dỡ công trình, đất bóc tầng đất mặt, đất không thích hợp phải đào bỏ vào đúng vị trí đã được UBND huyện Đại Từ chấp thuận; thực hiện tập kết, đổ thải đúng quy định đảm bảo không gây tác động, ảnh hưởng xấu đến môi trường tại khu vực đổ thải; không được san gạt, đổ thải và để cuốn trôi đất đá, chất thải xây dựng xuống sông, suối, kênh thủy lợi và các diện tích canh tác của nhân dân; theo dõi, kiểm tra, giám sát nguy cơ ngập úng đối với các khu vực liên quan để kịp thời thực hiện các giải pháp khắc phục hiện tượng ngập úng.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh, trật tự xã hội, an toàn giao thông trong quá trình thi công xây dựng Dự án; thường xuyên trao đổi, tham vấn, tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân khu vực đối với các tác động ảnh hưởng từ các hoạt động của Dự án để kịp thời có biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định trên cổng thông tin của Chủ dự án hoặc bằng hình thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 37 và Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường./.